

Bản án số: 70/2020/HS-ST  
Ngày 11-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Ngọc Quyên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Mai Văn Du
2. Ông Đặng Văn Khánh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Thi Thị Hoàng Yến, Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thùy Khánh L1, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

**Võ Văn L**, sinh ngày 02/02/1996 tại Quảng Trị. Nơi cư trú: thôn Tân Ph, xã Hải Ch, huyện Hải L, tỉnh Quảng Trị. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không xác định và bà Võ Thị M (c); Gia đình bị cáo có 02 người con. Bị cáo là con đầu.

Tiền án: Ngày 19/11/2018 bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án xong ngày 24.02.2019, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: chưa.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam từ ngày 28/7/2020.

Bị cáo có mặt.

**- Người bị hại:**

+ Bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1990; trú tại: K207/H01/11 đường Phạm Như X, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Ông Đỗ Tuấn A, sinh năm 1992; trú tại: Tổ 16 phường Quang Tr, thành phố Thái Ng, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Nguyễn L, sinh năm 1989; trú tại: Nam Ph, Đại T, Đại L, Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Ông Lê Trọng L, sinh năm 1989; trú tại: tổ 09, phường Hòa M, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Ông Lê Thanh Ph, sinh năm 1970; trú tại: phường T, quận Th, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 22/7/2020 và ngày 27/7/2020, Võ Văn L đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Cẩm Lệ, Tp Đà Nẵng, cụ thể:

**Vụ 1:** Khoảng 23h ngày 22/7/2020, L đi bộ trên đường Lê Thạch, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ để tìm kiếm cơ hội trộm cắp tài sản, khi đến trước nhà số 78 thì nhìn thấy 01 xe mô tô hiệu Sirius và 01 xe mô tô hiệu Honda Lead màu đỏ, BKS: 92N1-340.02 của chị Nguyễn Thị Bích N đang dựng trên vỉa hè không có người trông giữ. L đến gần, thấy ở hộc trước xe Lead có để chìa khóa nên dắt xe này xuống đường rồi dùng chìa khóa nổ máy điều khiển xe về phòng trọ của L tại đường Nguyễn Huy Tưởng, thuộc phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng. Tại đây, kiểm tra cốp xe L thấy có 01 giấy đăng kí xe và 01 bảo hiểm xe mang tên Nguyễn L.

Xe mô tô Honda Lead cùng giấy tờ xe trộm cắp được, L mang đến tiệm cầm đồ “888” tại số 448 Tôn Đức Thắng, phường Hòa Khánh Nam, Liên Chiểu của anh Lê Trọng L tự nhận tên là Nguyễn L, nói dối bị mất hết giấy tờ cá nhân nên phải cầm cố xe lấy tiền về quê làm lại giấy tờ và cầm cố xe lấy 5.500.000 đồng. Anh L1 khi nhận cầm cố xe không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có và đã tự nguyện giao nộp tang vật của vụ án, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ không đề cập xử lý là có cơ sở. Anh L1 yêu cầu L bồi thường số tiền 5.500.000 đồng, đến nay L chưa bồi thường.

Tang vật tạm giữ ngày 23/7/2020:

- Xe mô tô Lead, màu đỏ, BKS: 92E1-340.02, theo kết luận định giá có giá trị là 22.494.000 đồng; 01 chìa khóa xe mô tô; giấy đăng kí xe và bảo hiểm xe mang tên Nguyễn L là chồng chị Nga. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã xử lý trả lại tài sản cho anh Lâm, anh Lâm đã nhận và không có ý kiến gì về phần dân sự;

- 01 đĩa ghi dữ liệu điện tử trích xuất từ camera của tiệm cầm đồ “888” là chứng cứ của vụ án, được chuyển kèm hồ sơ vụ án để phục vụ xét xử.

**Vụ 2:** Khoảng 02h30 ngày 27/7/2020, Võ Văn L đi bộ quanh khu vực sau lưng Bến xe trung tâm thành phố Đà Nẵng tìm cơ hội để trộm cắp tài sản. Khi đến ngã ba đường Đàm Văn Lễ - Nguyễn Quyền, thấy xe ô tô khách BKS: 29B-403.65 đang

đỗ, trên xe không có người nên L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L mở cửa xe tại vị trí ghế lái, thấy không khóa nên theo cửa này vào bên trong xe lục tìm tài sản thì phát hiện tại hàng ghế thứ ba từ trên xuống có để 01 túi xách da màu nâu của anh Đỗ Tuấn A bên trong túi xách có 01 máy laptop hiệu Macbook Air màu xám, 01 ví da cầm tay màu đen và 01 máy điện thoại di động Nokia. L lấy túi xách này và đi ra khỏi xe ô tô khách. L đi bộ đến ngã tư đường Tú Mỡ - Lê Thạch thì dừng lại kiểm tra ví da cầm tay thấy bên trong có 02 nhẫn kim loại màu vàng, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 04 thẻ ngân hàng và 02 hộ chiếu, L lấy 02 chiếc nhẫn bỏ vào túi quần, còn ví da cầm tay cùng các giấy tờ khác L vứt tại kho hàng sau bên xe.

Khoảng 03h30 cùng ngày, L đi vào nhà xe Hiếu Hoa gặp anh Lê Thanh Ph để đổi túi xách da màu nâu vừa trộm cắp được lấy túi xách vải màu đen của anh Ph, sau đó đến cửa hàng lớp xe của anh Lê Đình C để gửi nhờ túi xách vải rồi đi bộ đến ngã tư đường Tú Mỡ - Hoàng Tăng Bí thì bị lực lượng Công an mời về làm việc.

Tang vật tạm giữ ngày 27/7/2020:

- 01 máy laptop hiệu Macbook Air, màu xám; 01 máy điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen; 01 túi xách da màu nâu; 01 ví da cầm tay màu đen; 02 nhẫn kim loại màu vàng, theo kết luận định giá có giá trị là 19.090.250 đồng; 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe; 04 thẻ ngân hàng và 02 hộ chiếu, là tài sản của anh Đỗ Tuấn A, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Anh, anh Anh đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì về phần dân sự;

- 01 túi xách vải màu đen, là tài sản của anh Lê Thanh Ph, anh Ph nhận đổi túi xách với L không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý và trao trả lại túi vải màu đen cho anh Ph là có cơ sở;

- 01 ba lô màu xám; 01 máy điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus; 01 sạc dự phòng màu trắng là tài sản cá nhân của L, đề nghị quy trừ để đảm bảo thi hành án;

- 01 hợp đồng cầm đồ số 311 của tiệm cầm đồ “888” là chứng cứ của vụ án, được chuyển kèm hồ sơ vụ án để phục vụ xét xử.

Bản cáo trạng số 69/CT-VKSCL ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Võ Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 1 điều 173 BLHS năm 2015, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015 để xử phạt bị cáo Võ Văn L mức án từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Võ Văn L nói lời nói sau cùng: Xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về hòa nhập cộng đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Trong các ngày 22/7/2020 và ngày 27/7/2020 tại địa bàn phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Võ Văn L đã nhiều lần lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Trong đó, chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Bích N tài sản có giá trị 22.494.000 đồng; chiếm đoạt của anh Đỗ Tuấn A tài sản có giá trị 19.090.250 đồng. Tổng giá trị tài sản đã chiếm đoạt là **41.584.250 đồng**.

[3]. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của những người bị hại với giá trị **41.584.250 đồng** (Bốn mươi một triệu năm trăm tám mươi tư ngàn hai trăm năm mươi đồng y) của bị cáo Võ Văn L đã cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4]. Xét tính chất của vụ án thì thấy: Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội đã đủ 18 tuổi, có sức khỏe nhưng không chịu tu tâm dưỡng tính, không chịu lao động chân chính mà lại chọn con đường kiếm tiền một cách phi pháp bằng cách đi trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo Võ Văn L không những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn quận Cẩm Lệ.

Ngày 19/11/2018 bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án trên mà vẫn tiếp tục thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Cẩm Lệ. Vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm và phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h, g khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015. Do đó HĐXX thấy cần xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng với tính chất của hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện.

Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn rõ ràng, bị cáo đã đầu thú khi cơ quan công an mời bị cáo về trụ sở làm việc để lấy lời khai. Đây là

những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 để xem xét khi quyết định hình phạt.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Nguyễn Thị Bích N và ông Đỗ Tuấn A đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự đối với bị cáo Võ Văn L nên HĐXX không xem xét giải quyết. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lê Trọng L yêu cầu bị cáo bồi thường lại cho anh số tiền 5.500.000đ mà anh đã đưa cho bị cáo L khi bị cáo đem chiếc xe mô tô hiệu Honda Lead màu đỏ, BKS: 92N1-340.02 lấy cắp được của chị Nguyễn Thị Bích N đem cầm cố tại tiệm anh L1.

Xét yêu cầu của anh Lê Trọng L thì thấy anh L1 không biết chiếc xe này là do bị cáo Võ Văn L có được từ việc trộm cắp tài sản của người khác, anh cho rằng đây là tài sản của bị cáo L nên đã nhận cầm cố chiếc xe với giá trị là 5.500.000đ. Khi biết đây là tài sản bị cáo L có được từ việc trộm cắp tài sản của người khác anh L1 đã tự nguyện giao nộp chiếc xe trên cho cơ quan Công an để trả lại cho người bị hại. Mặt khác số tiền 5.500.000đ có được từ việc cầm cố chiếc xe trên bị cáo L đã sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân. Nên HĐXX xét thấy yêu cầu của anh Lê Trọng L về việc bị cáo Võ Văn L phải bồi thường số tiền 5.500.000đ cho anh là hợp lý nên HĐXX chấp nhận.

Và áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 584, 585, 586, và Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Võ Văn L phải bồi thường thiệt hại cho anh Lê Trọng L số tiền 5.500.000đ.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với 01 ba lô màu xám; 01 máy điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus; 01 sạc dự phòng màu trắng là tài sản cá nhân của L không liên quan đến vụ án nhưng cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

[7]. Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Võ Văn L phải chịu là: 300.000đ.

Án phí Hình sự sơ thẩm bị cáo Võ Văn L phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn L 18 ( Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Võ Văn L phải bồi thường thiệt hại cho ông Lê Trọng L số tiền 5.500.000đ.

Kể từ ngày ông Lê Trọng L có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Võ Văn L chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo Võ Văn L còn phải trả cho ông Lê Trọng L khoản lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

**3. Về xử lý vật chứng:**

- Tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án đối với 01 ba lô màu xám; 01 máy điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus; 01 sạc dự phòng màu trắng là tài sản cá nhân của bị cáo Võ Văn L.

Vật chứng trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 10 năm 2020.

Đối với 01 hợp đồng cầm đồ số 311 của tiệm cầm đồ “888” là tài liệu, chứng cứ của vụ án nên được lưu vào hồ sơ vụ án.

Đối với 01 đĩa ghi dữ liệu điện tử trích xuất từ camera của tiệm cầm đồ “888” là tài liệu, chứng cứ của vụ án nên được lưu vào hồ sơ vụ án.

**4. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Võ Văn L phải chịu là 200.000đ.**

Án phí Dân sự sơ thẩm bị cáo Võ Văn L phải chịu là: 300.000đ

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến bản án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được trích sao niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND TP.Đà Nẵng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Ca q. Cẩm Lệ;
- Trại tạm giam Hòa Sơn CATPĐN;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ.*

**Lê Thị Ngọc Quyên**

